

PHỤ LỤC I
DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
I	Trọng tài thương mại			
1.	1.001248	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sửa đổi khoản 2 Điều 12 Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
2.	1.008890	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Sửa đổi điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 10 Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
3.	1.002626	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 9 Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/2/2015 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
II	Tư vấn pháp luật			

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
4	1.000390	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ; điểm c, khoản 1 Điều 16 Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
5	1.000426	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Sửa đổi khoản 1 Điều 20 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 2 Điều 4 Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết
6	1.000614	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp (được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 3 Thông tư số 19/2011/TT-BTP) .	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
7	1.000627	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sửa đổi Điều 13 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định số 05/2012/NĐ-CP) của Chính phủ; Điều 5 Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp (sửa đổi bởi Thông tư số 19/2011/TT-BTP) về quy định về đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật.	Cắt giảm thời gian giải quyết
8	1.000588	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 7 Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
III	Luật sư			

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
9	1.002368	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sửa đổi Điều 21 Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp; Điều 79 của Luật Luật sư.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
10	1.002384	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài	Sửa đổi điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 37 Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
11	1.002398	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty nước ngoài	Sửa đổi khoản 4 Điều 35 Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
12	1.002198	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sửa đổi khoản 3 Điều 36 Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
13	1.002181	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài	Sửa đổi Điều 37 Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
14	1.002099	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sửa đổi điểm d, đ khoản 3 Điều 41 Luật Luật sư 2006.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
15	1.002055	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của văn phòng luật sư, công ty luật TNHH một thành viên	Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 11 của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
16	1.002010	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sửa đổi điểm c, d khoản 2 Điều 35 Luật Luật sư.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
17	1.008624	Cấp lại chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	Sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 17 Luật Luật sư 2006.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
18	1.008709	Chuyển đổi Công ty luật TNHH và Công ty Luật hợp danh, chuyển đổi VPLS thành Công ty luật	Sửa đổi khoản 2 Điều 15 Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
19	1.000828	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	Sửa đổi Điều 17 Luật Luật sư 2006.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
20	1.008628	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan khác mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi	Sửa đổi khoản 2 Điều 6 Thông tư số 05/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp, Điều 17 Luật Luật sư.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
IV Hòa giải thương mại				
21	2.020470	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Sửa đổi khoản 1 Điều 26 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP của Chính phủ.	Bãi bỏ thủ tục
22	1.008913	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được cấp Giấy phép thành lập	Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP của Chính Phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ
23	1.008915	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 25 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP của Chính Phủ.	Cắt giảm thời gian giải quyết; Bỏ thành phần hồ sơ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
		sau khi được cấp Giấy phép thành lập		